

Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ

*Sông Công, ngày 13 tháng 03 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2019/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn – Chị **Mai Tuyết Tr**, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: - Anh **Đỗ Văn Th**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Tuyết Tr và anh Đỗ Văn Th nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Mai Tuyết Tr và anh Đỗ Văn Th nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Mai Tuyết Tr trực tiếp nuôi con Đỗ Thị Linh Ch - Sinh ngày 22/06/2015 và Đỗ Chinh Cn – Sinh ngày 09/3/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Đỗ Văn Th có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận anh Đỗ Văn Th cấp dưỡng nuôi con cho chị Mai Tuyết Tr mỗi tháng 1.000.000 đồng/một cháu kể từ ngày 01/04/2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Việc thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Điều 357 BLDS. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Mai Tuyết Tr có đơn yêu cầu thi hành, anh Đỗ Văn Th không thi hành được khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự đều xác định là không có.

- Công nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định là không có.

- Về án phí: Chị Mai Tuyết Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ngày 26/02/2019, tại biên lai thu số 0007612.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS TP. Sông Công;
- UBND xã Bá Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Sông Công;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

**Đỗ Hữu Như**

